

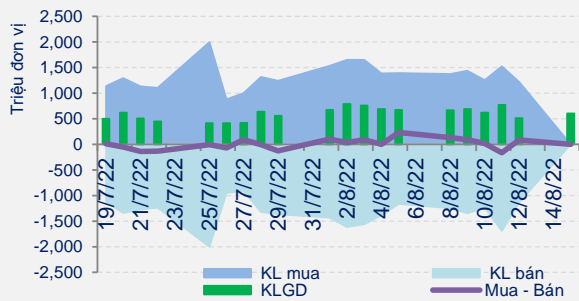
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/8/2022

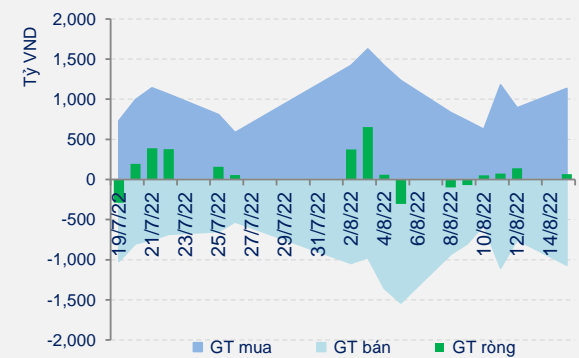
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,274.20	303.97
% Thay đổi	↑ 0.94%	↑ 0.18%
KLGD (CP)	604,730,273	81,126,273
GTGD (tỷ đồng)	15,492.04	1,650.60
Tổng cung (CP)	-	143,807,600
Tổng cầu (CP)	-	111,513,800

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	24,639,273	451,250
KL mua (CP)	30,897,900	1,829,217
GT mua (tỷ đồng)	1,134.78	49.44
GT bán (tỷ đồng)	1,067.21	23.14
GT ròng (tỷ đồng)	67.57	26.30

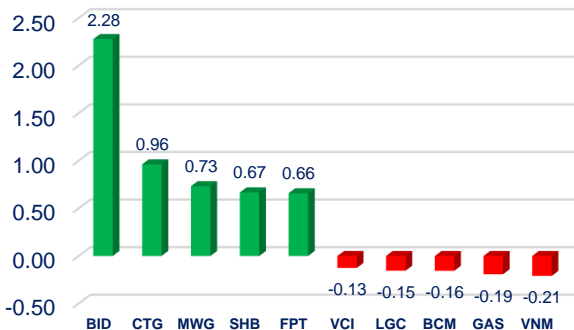
Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Phiên đầu tuần diễn ra tương đối tích cực với mức tăng khá tốt trên các chỉ số. Đồng thời thanh khoản cũng có sự cải thiện so với phiên cuối tuần trước và hiện cao hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất một chút.

Diễn biến trong phiên hôm nay là thực sự tích cực khi chỉ số VN-Index giao dịch với sắc xanh trong cả phiên, bất chấp áp lực bán có lúc gia tăng khiến chỉ số rung lắc nhưng VN-Index vẫn kết phiên với mức tăng khá tốt.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-INDEX tăng 11,87 điểm (+0,94%) lên 1.274,2 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE là tích cực với 278 mã tăng (11 mã tăng trần), 82 mã tham chiếu, 164 mã giảm (1 mã giảm sàn). HNX-INDEX tăng 0,55 điểm (+0,18%) lên 303,97 điểm. Độ rộng trên sàn HNX là trung tính với 87 mã tăng (4 mã tăng trần), 59 mã tham chiếu, 91 mã giảm (3 mã giảm sàn).

Nhóm cổ phiếu ngân hàng đã dẫn dắt thị trường trong phiên hôm nay với nhiều mã tăng mạnh như VPB (+1,5%), MBB (+1,1%), CTG (+2,8%), LPB (+3,5%), BID (+4,6%), HDB (+3,5%)... Đáng chú ý nhất là SHB (+6,7%) tăng trần sau thông tin được chấp nhận tăng vốn điều lệ lên 36.459 tỷ đồng trong năm nay.

Nhóm chứng khoán tích cực hơn một chút với sắc xanh vẫn còn trên một số mã như HCM (+1,1%), VCI (+1,1%)...; trong khi đa số đã chìm vào sắc đỏ như VND (-1,6%), SSI (-1%), SHS (-1,4%), MBS (-1,6%)...

Mặc dù thị trường tăng điểm khá tốt nhưng cổ phiếu chứng khoán lại chịu áp lực bán tương đối mạnh và rơi vào tình trạng phân hóa với bên tăng là các cổ phiếu như SHS (+0,7%), VIX (+1,8%), FTS (+0,3%), BVS (+8,1%)... và bên giảm giá là các mã như SSI (-0,6%), VCI (-3,1%), VND (-0,2%), HCM (-0,7%)...

Khối ngoại duy trì đà mua ròng nhẹ trên HOSE với giá trị ước đạt 65,19 tỷ đồng. Mã chứng khoán được mua ròng nhiều nhất là HPG với 184 tỷ đồng tương ứng với gần 7,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HDB với 62,4 tỷ đồng tương ứng với gần 2,4 triệu cổ phiếu và CTG với 50,6 tỷ đồng tương ứng với 1,7 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất với 114,7 tỷ đồng tương ứng với 1,6 triệu cổ phiếu.

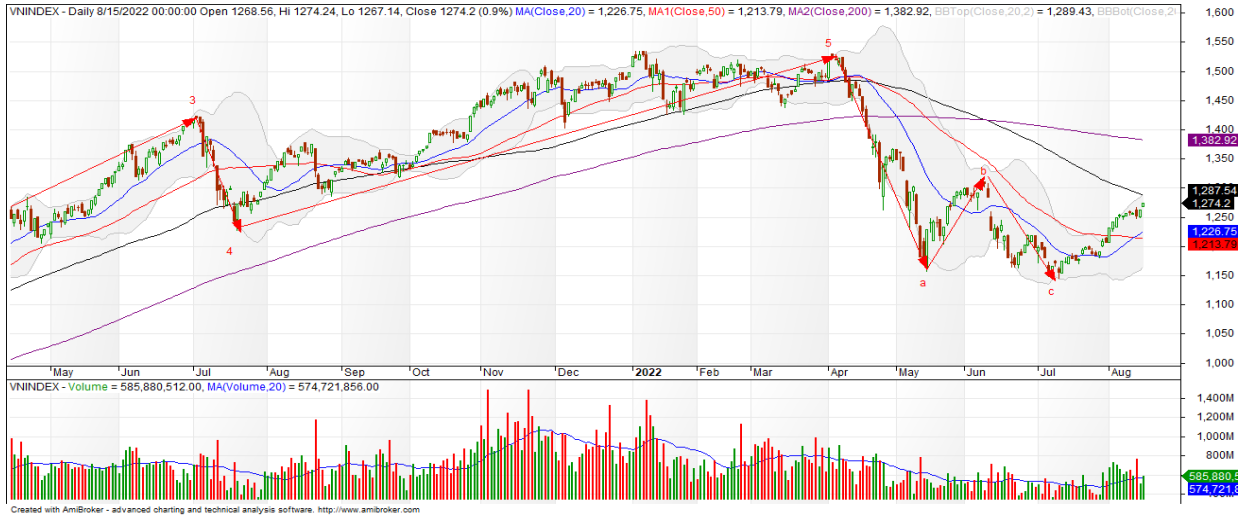
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 đang thấp hơn so với VN30 từ 0,79 đến 25,49 điểm, cho thấy các nhà giao dịch đang nghiêng về khả năng thị trường điều chỉnh trở lại.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/8/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX



VN-INDEX duy trì được đà hồi phục sau khi xác nhận mức đáy sóng c quanh ngưỡng 1.140 điểm vào đầu tháng 7/2022. Chỉ số này hiện đang tiến vào vùng kháng cự được xác định là tương đối mạnh trong khoảng 1.260-1.285 điểm tương ứng với gap down giữa hai phiên 10/6 và 13/6 trước đó. Thanh khoản trong phiên hôm nay được cải thiện so với phiên trước đó và cao hơn mức trung bình 20 phiên gần nhất một chút cho thấy là dòng tiền vẫn đang đổ vào thị trường.

Mức hồi phục của chỉ số hiện ở quanh 11,5% tính từ mức đáy 1.140 điểm trước đó và trước mắt sẽ là một ngưỡng kháng cự mang tính kỹ thuật khá đáng chú ý quanh 1.285 điểm (MA100 ngày). Kết hợp hai điều kể trên, chúng tôi cho rằng, khả năng VN-INDEX rung lắc và giằng co trong ngắn hạn là có thể diễn ra khi áp lực bán gia tăng ở các vùng kháng cự kể trên.

Ở góc nhìn trung và dài hạn, chúng tôi đánh giá VN-INDEX có thể sẽ diễn biến giống với lịch sử trước đó vào năm 2018 khi thị trường tạo xong đáy sóng c quanh ngưỡng 880 điểm và tiếp theo sẽ là hồi phục, sau đó là giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen kéo dài cho đến khi thiết lập xong một nền giá mới, chuẩn bị cho cú bật tăng sau đó.

Biên độ của đợt giằng co này được chúng tôi ước tính có thể trong khoảng 1.140-1.300 điểm kéo dài cho đến hết năm nay.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng tăng điểm tiếp tục duy trì khi VN-INDEX vượt vùng 1.260, hướng đến vùng 1.285 điểm, vùng giá thấp của phiên giảm mạnh 13/06/2022. Kết phiên VN-INDEX ở mức 1.274,20 điểm, khối lượng giao dịch cải thiện so với phiên trước. Lực cầu luân chuyển gia tăng ở các nhóm mã với độ rộng tích cực.

Ngắn hạn VN-INDEX kỳ vọng tiếp tục hướng đến vùng kháng cự tiếp quanh 1.285 điểm. Thị trường phân hóa với lực cầu vẫn gia tăng vào các mã cơ bản tốt, duy trì tăng trưởng, kỳ vọng lạc quan tương tự như các cổ phiếu đang vượt đỉnh giá lịch sử như VGC, BMP... Trường hợp tích cực có lực cầu đột biến thì có thể vượt và hướng đến vùng giá 1.300 điểm. Tuy nhiên ngắn hạn chỉ số VN-INDEX đang bắt đầu đi vào vùng quá mua, do đó ngắn hạn VN-INDEX tiếp tục tăng mạnh trong vùng quá mua có thể xảy ra rủi ro tương tự như cổ phiếu VCI với khối lượng đột biến hơn 14 triệu cổ ngày 11/08/2022.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang hình thành vùng tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình nhiều năm, trong bối cảnh tăng trưởng nền kinh tế vẫn được duy trì. Nhà đầu tư có thể xem xét chọn lọc giải ngân, tích lũy đối với những cổ phiếu có triển vọng tăng trưởng trong quý III/2022, đã có báo cáo Quý II/2022 duy trì kết quả kinh doanh tăng trưởng tốt và đang thu hút dòng tiền ngắn hạn gia tăng

Ngắn hạn do VN-INDEX đang đi vào quá mua, nên nhà đầu tư cần hạn chế tâm lý mua đuổi, xem xét cơ cấu loại giảm các mã yếu kém hơn so với thị trường chung nếu có.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 15/8/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
DPR	72.80	70-72	88-90	64	6.5	31.9%	110.7%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 71.5+-
FRT	87.80	77-79	95-100	74	17.5	42.5%	55.1%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	23.70	20-21.2	26-28	19	10.0	26.8%	6.6%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 22.5+-
BSR	25.46	24.25.5	30-31	23	5.1	88.1%	488.1%	Theo dõi giải ngân khi điều chỉnh, hỗ trợ ngắn hạn 25.5+-
NLG	43.20	41-43.5	52-53	40	20.9	209.6%	135.4%	Theo dõi chờ giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 42+ _
REE	83.60	81.5-84	95-100	76	12.7	23.6%	55.6%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 82+ _

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	Mã	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
23/06/2022	GEX	24.65	18.60	25-26	22	32.53%	Nắm giữ
23/06/2022	TCH	12.45	10.25	13-13.5	11	21.46%	Nắm giữ
23/06/2022	SCR	12.40	8.89	13-13.5	10.3	39.48%	Nắm giữ
27/06/2022	DBC	28.60	18.55	26-28	24	54.18%	Nắm giữ
27/06/2022	TCD	13.55	10.15	13-14	12	33.50%	Nắm giữ
28/06/2022	EVF	11.25	9.99	13-14	10	12.61%	Nắm giữ
29/06/2022	VPI	65.50	63.20	76-78	61	3.64%	Nắm giữ
30/06/2022	BSI	29.50	22.40	29-30	25	31.70%	Nắm giữ
1/7/2022	PLC	28.40	22.20	27-28	25	27.93%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	23.35	18.20	24-26	20.5	28.30%	Nắm giữ
4/7/2022	MBB	27.35	24.30	28-29	25	12.55%	Nắm giữ
11/7/2022	SSI	24.75	20.00	25-27	20	23.75%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	16.25	13.45	16.5-17	14.2	20.82%	Nắm giữ
14/7/2022	GVR	24.85	22.60	28-30	22	9.96%	Nắm giữ
27/7/2022	NT2	26.55	25.50	29.5-31	24	4.12%	Nắm giữ
28/7/2022	KBC	38.30	36.85	41-43	35	3.93%	Nắm giữ
2/8/2022	PTB	63.40	61.50	72-75	58	3.09%	Nắm giữ
3/8/2022	HSG	21.55	18.20	22-23	18	18.41%	Nắm giữ
11/8/2022	GAS	114.00	112.00	130-132	104	1.79%	Nắm giữ



TIN VÍ MÔ

Trình Bộ Chính trị xem xét chủ trương đầu tư dự án đường sắt tốc độ cao Bắc-Nam

Bộ Giao thông vận tải vừa có báo cáo gửi Ban Chỉ đạo các công trình, dự án quan trọng quốc gia, trọng điểm ngành giao thông vận tải.

Việt Nam đứng thứ 11 trong top 50 thị trường logistics mới nổi

Việt Nam đứng thứ 11 trong top 50 thị trường logistics mới nổi, theo bảng xếp hạng vừa được nhà cung cấp dịch vụ vận tải và hậu cần kho vận...

Sớm bứt lố hồng thu thuế bán hàng online

Việc thu thuế từ các cá nhân kinh doanh qua mạng xã hội còn nhiều kẽ hở, dẫn đến lọt sổ người nộp thuế, làm thất thu ngân sách.

Đã giải ngân 350 tỷ đồng tiền hỗ trợ thuê trọ cho 620.000 lao động

Đến nay, 51 tỉnh, thành đã phê duyệt hồ sơ của 17.300 doanh nghiệp, với 1,2 triệu lao động. 31 địa phương đã giải ngân 350 tỷ đồng hỗ trợ thuê trọ...

Nên miễn lệ phí thị thực cho khách du lịch

Chỉ tiêu của ngành du lịch Việt Nam năm 2022 là đón 65 triệu khách nội địa, 5 triệu khách quốc tế.

Sửa Luật Thuế thu nhập cá nhân: Tránh trường hợp thua lỗ vẫn phải nộp thuế

Bên cạnh những bất cập về quy định mức giảm trừ gia cảnh, theo các chuyên gia, sửa đổi Luật Thuế thu nhập cá nhân cũng cần có sự phân định rõ ràng, tránh trường hợp thua lỗ vẫn phải nộp thuế...

Từ 15/8/2022: Hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ xây nhà mới đến 40 triệu đồng/hộ

Từ 15/8/2022, chính sách mới liên quan đến việc hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo được chính thức áp dụng theo quy định tại Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30/6/2022 của Bộ Xây dựng. Theo đó, hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ xây nhà mới hoặc sửa chữa nhà ở ký cam kết và đăng ký với UBND cấp xã, đề xuất chọn mẫu nhà, phương thức xây mới hoặc sửa chữa. Định mức trong trường hợp này là 40 triệu đồng/hộ/nhà xây mới; 20 triệu đồng/hộ/sửa chữa nhà từ nguồn ngân sách Trung ương.

Lý giải nguyên nhân Bình Dương xuất siêu 6,6 tỷ USD trong 7 tháng

Chiều 9/8, UBND tỉnh Bình Dương đã có cuộc họp đánh giá về tình hình kinh tế - xã hội trong 7 tháng năm 2022. Thông tin đáng chú ý về tình hình xuất nhập khẩu đó là tỉnh đã xuất siêu 6,6 tỷ USD trong 7 tháng đầu năm.



TIN DOANH NGHIỆP

Lợi nhuận doanh nghiệp bất động sản khu công nghiệp phân hóa quý II

Gam màu sáng trong bức tranh lợi nhuận nhóm khu công nghiệp nghiêng về các đơn vị có sẵn quỹ đất sẵn sàng cho thuê, trong khi gam màu tối phủ lên các doanh nghiệp có KCN đã lấp đầy hoặc đang có dự án mở rộng chuẩn bị cho thuê.

Nông nghiệp BaF sở hữu thêm công ty chăn nuôi tại Tây Ninh

Nông nghiệp BaF vừa thông qua việc nhận chuyển nhượng 99,9% vốn điều lệ của công ty TNHH Đầu tư Nông nghiệp Tân Châu.
Tính đến cuối tháng 6, doanh nghiệp này sở hữu 13 công ty con với tỷ lệ nắm giữ từ 98% - 100%.

Chủ tịch Vimedimex được bầu làm chủ tịch Chứng khoán Hòa Bình

Ông Tùng giữ chức Chủ tịch HĐQT Chứng khoán Hòa Bình cho các năm còn lại của nhiệm kỳ 2018 - 2023.
Ông Tùng sinh năm 1995, hiện làm Chủ tịch HĐQT Vimedimex. Chứng khoán Hòa Bình gần đây thay đổi nhân sự hàng loạt.

Aquatex Bến Tre trả cổ tức đợt 2 năm 2021 bằng tiền mặt tỷ lệ 10%

Ngày 24/8 đăng ký cuối cùng và ngày 9/9 thực hiện thanh toán. Đợt 1, công ty đã trả cổ đồng cổ tức bằng tiền mặt tỷ lệ 10%.

HAGL lãi 125 tỷ đồng trong tháng 7

Tháng 7, HAGL ghi nhận doanh thu thuần 393 tỷ đồng; lãi sau thuế 125 tỷ đồng, tăng 25% so với tháng 6.
Trong 7 tháng qua, HAGL đã tiêu thụ tổng công 105.961 con heo thịt và 138.792 tấn trái cây.

Xi măng Bim Sơn chốt quyền trả cổ tức 2021 bằng tiền tỷ lệ 5%

25/8 là ngày đăng ký cuối cùng trả cổ tức tiền mặt năm 2021, tỷ lệ 5%.
Ngày thực hiện là 25/10.

Doanh nghiệp lo phá sản vì nợ đọng

Sản lượng tiêu thụ xi măng 6 tháng đầu năm nay đạt khoảng 49 triệu tấn, giảm khoảng 9,2% so với cùng kỳ năm trước.
Giá xi măng cùng các mặt hàng vật liệu xây dựng tăng cao, tiêu thụ giảm khiến hàng tồn kho xi măng của các nhà máy sản xuất đang trong tình trạng báo động.

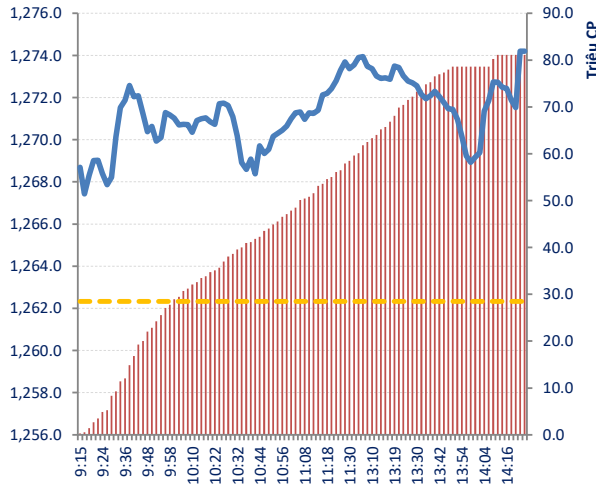
Hodeco muốn thu tóm công ty bất động sản tại Bình Thuận

Vào thời điểm cuối quý II, Hodeco đã ghi nhận khoản tiền 78 tỷ đồng trả trước để mua cổ phần của Ý Ngọc Bình Thuận.
Trong thời gian tới, Hodeco dự kiến tiếp tục nhận chuyển nhượng để nâng sở hữu từ 30,3% lên đủ 60% vốn tại Ý Ngọc Bình Thuận.

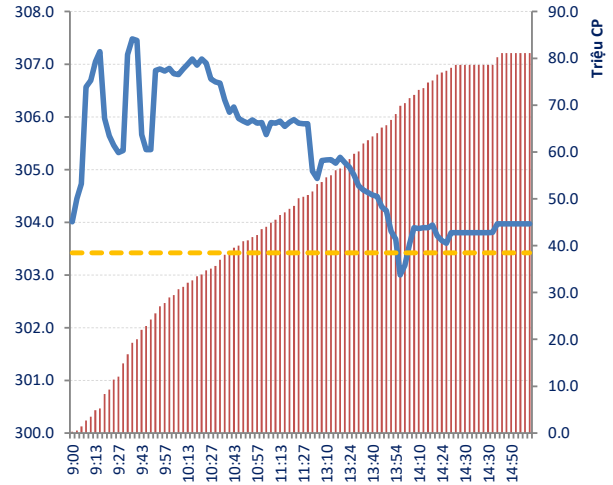


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

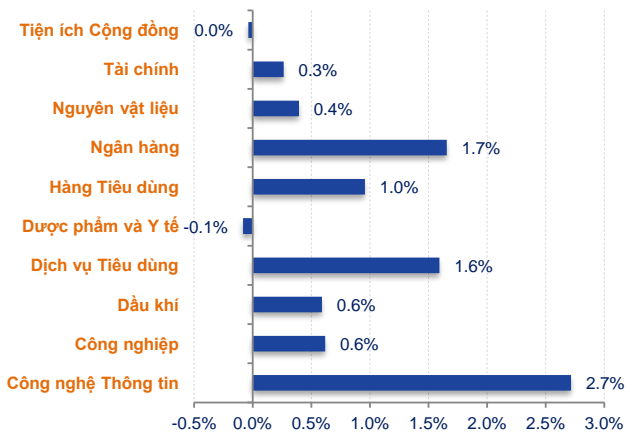
KLGD và VN-Index trong phiên



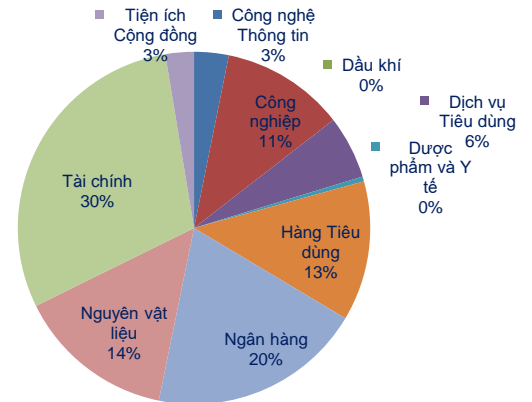
KLGD và HNX-Index trong phiên



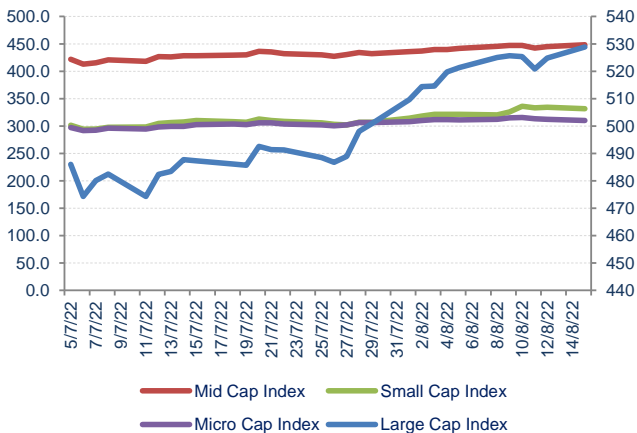
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



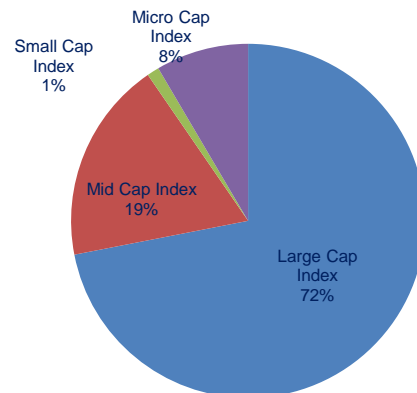
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	7,682,900	SSI	1,581,100	1	PVS	1,415,800	VCS	162,000
2	HDB	2,393,700	VNM	1,543,800	2	APS	188,000	SHS	109,200
3	SHB	1,906,400	VCG	883,500	3	PCG	40,000	NVB	40,000
4	CTG	1,734,400	STB	870,700	4	IDC	35,417	MCF	12,400
5	PVD	839,300	KBC	627,300	5	ART	31,400	THD	10,100

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	14.90	15.90	↑ 6.71%	5,370,620	SHS	14.80	14.90	↑ 0.68%	16,913,863
HPG	23.95	24.00	↑ 0.21%	3,321,340	PVS	26.10	26.30	↑ 0.77%	8,261,095
HAG	11.95	12.35	↑ 3.35%	2,672,150	CEO	35.10	34.90	↓ -0.57%	4,241,581
VND	22.50	22.45	↓ -0.22%	1,594,240	AMV	8.60	8.50	↓ -1.16%	4,048,368
POW	14.00	14.00	→ 0.00%	1,509,560	KLF	3.40	3.40	→ 0.00%	3,354,326

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SVC	108.80	116.40	7.60	↑ 6.99%	PTD	15.10	16.60	1.50	↑ 9.93%
VFG	42.31	45.25	2.94	↑ 6.96%	KHS	18.60	20.40	1.80	↑ 9.68%
HTN	35.30	37.75	2.45	↑ 6.94%	BKC	8.30	9.10	0.80	↑ 9.64%
PNC	8.95	9.57	0.62	↑ 6.93%	HTP	36.80	40.30	3.50	↑ 9.51%
DBC	26.75	28.60	1.85	↑ 6.92%	STC	26.50	29.00	2.50	↑ 9.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
LGC	45.95	42.75	-3.20	↓ -6.96%	VBC	31.00	27.90	-3.10	↓ -10.00%
TNC	71.50	67.00	-4.50	↓ -6.29%	TTT	55.10	49.60	-5.50	↓ -9.98%
TIX	32.50	30.50	-2.00	↓ -6.15%	PCE	31.00	28.00	-3.00	↓ -9.68%
GTA	17.50	16.50	-1.00	↓ -5.71%	ALT	25.90	23.40	-2.50	↓ -9.65%
DTT	13.45	12.70	-0.75	↓ -5.58%	TMX	10.70	9.80	-0.90	↓ -8.41%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	5,370,620	20.1%	2,874	5.2	1.0
HPG	3,321,340	32.1%	5,164	4.6	1.4
HAG	2,672,150	14.4%	742	16.1	2.4
VND	1,594,240	12.3%	395	56.9	1.9
POW	1,509,560	4.8%	666	21.0	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	16,913,863	25.5%	1,295	11.4	1.3
PVS	8,261,095	4.2%	1,117	23.4	1.0
CEO	4,241,581	7.2%	970	36.2	2.6
AMV	4,048,368	8.7%	1,137	7.6	0.7
KLF	3,354,326	-0.8%	(82)	-	0.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SVC	↑ 7.0%	10.0%	5,767	18.9	1.7
VFG	↑ 7.0%	19.5%	6,233	8.8	1.6
HTN	↑ 6.9%	16.2%	2,801	12.6	1.9
PNC	↑ 6.9%	-9.4%	(1,393)	-	0.6
DBC	↑ 6.9%	5.8%	1,126	23.8	1.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
PTD	↑ 9.9%	43.9%	7,600	2.0	0.8
KHS	↑ 9.7%	17.0%	3,257	5.7	1.0
BKC	↑ 9.6%	28.9%	3,125	2.7	0.7
HTP	↑ 9.5%	0.1%	20	1,805.1	1.4
STC	↑ 9.4%	14.4%	3,273	8.1	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	7,682,900	32.1%	5,164	4.6	1.4
HDB	2,393,700	21.6%	3,464	7.3	1.4
SHB	1,906,400	20.1%	2,874	5.2	1.0
CTG	1,734,400	15.1%	3,057	9.4	1.3
PVD	839,300	0.0%	1	34,249.9	0.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,415,800	4.2%	1,117	23.4	1.0
APS	188,000	62.2%	9,839	1.8	1.3
PCG	40,000	-0.5%	(41)	-	0.8
IDC	35,417	33.9%	5,604	11.6	3.2
ART	31,400	3.0%	350	15.4	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	386,173	21.7%	5,271	15.5	3.1
VHM	266,487	21.8%	6,474	9.5	2.1
VIC	252,483	-0.5%	(173)	-	1.9
GAS	218,956	23.6%	6,738	17.0	3.6
BID	198,294	14.7%	2,580	15.2	2.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,900	6.2%	1,268	65.5	3.8
IDC	21,450	33.9%	5,604	11.6	3.2
THD	20,615	14.3%	2,516	23.4	3.5
NVB	15,925	-1.9%	(189)	-	3.7
BAB	13,665	8.1%	905	18.6	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CTS	2.86	8.7%	999	22.1	1.4
VIX	2.84	20.7%	912	15.0	0.9
HAX	2.60	31.5%	4,036	5.6	1.5
TVB	2.54	30.6%	3,494	2.5	0.8
TTB	2.47	1.2%	143	35.2	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PBP	2.76	11.6%	1,553	9.8	1.1
SDA	2.57	7.9%	741	22.7	1.7
VIG	2.39	0.8%	43	208.5	1.6
BII	2.39	-2.9%	(318)	-	0.5
LIG	2.37	4.3%	577	12.6	0.6



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn
